

Lào Cai, ngày tháng 12 năm 2025

Số: / QĐ-BCĐ

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” và công tác gia đình tỉnh Lào Cai

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO PHONG TRÀO “TOÀN DÂN ĐOÀN KẾT XÂY DỰNG ĐỜI SỐNG VĂN HÓA” VÀ CÔNG TÁC GIA ĐÌNH TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Quyết định số 159/QĐ-TTg, ngày 15/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của Ban chỉ đạo Trung ương phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá”;

Căn cứ Quyết định 306/QĐ-TTg ngày 05/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế về tổ chức và hoạt động của Ban chỉ đạo Trung ương phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” ban hành theo Quyết định số 159/QĐ-TTg, ngày 15/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 2214/QĐ-TTg ngày 28/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” giai đoạn 2021 - 2026;

Căn cứ Quyết định số 04/2022/QĐ-TTg ngày 18/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ Quy định tiêu chí, trình tự, thủ tục xét công nhận đạt chuẩn đô thị văn minh;

Căn cứ Quyết định số 1180/QĐ-UBND ngày 20/9/2025 của Ủy ban nhân dân về việc thành lập Ban chỉ đạo phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” và công tác gia đình tỉnh Lào Cai;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 231/TTr-SVHTTDL ngày 10/12/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” và công tác gia đình tỉnh Lào Cai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các xã, phường; các cơ quan đơn vị có liên quan và các thành viên Ban chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và công tác gia đình tỉnh Lào Cai chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 2;
- UBND các xã, phường;
- Chánh, Phó CVP UBND tỉnh;
- Lưu VT, VX.

TRƯỞNG BAN

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Vũ Thị Hiền Hạnh**

QUY CHẾ

Hoạt động của Ban chỉ đạo phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” và công tác gia đình tỉnh Lào Cai

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ - BCD ngày /12/2025 của BCD phong trào TĐĐKXDĐSVH và công tác gia đình tỉnh Lào Cai)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

Quy chế này quy định nguyên tắc, chế độ làm việc; nhiệm vụ, quyền hạn của Ban chỉ đạo phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và công tác gia đình tỉnh Lào Cai (sau đây gọi tắt là Ban chỉ đạo tỉnh)

Điều 2. Nguyên tắc

Ban chỉ đạo tỉnh hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ, thống nhất, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu và phát huy vai trò chủ động, sáng tạo của các thành viên; thường xuyên được kiện toàn đảm bảo hoạt động hiệu quả, phù hợp với yêu cầu thực tế.

Chương II

NHIỆM VỤ CỦA BAN CHỈ ĐẠO VÀ CÁC THÀNH VIÊN

Điều 3. Nhiệm vụ của Ban chỉ đạo tỉnh

1. Tham mưu cho UBND tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá”, công tác gia đình và xây dựng đô thị văn minh trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

2. Cụ thể hoá các văn bản của Ban chỉ đạo Trung ương, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, xây dựng kế hoạch, chương trình công tác hàng năm, dài hạn triển khai thực hiện trên phạm vi toàn tỉnh.

3. Chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức triển khai thực hiện các kế hoạch, chương trình của Ban chỉ đạo ban hành.

4. Chỉ đạo hoạt động, kiện toàn Ban chỉ đạo phong trào cấp tỉnh, xã theo hướng dẫn của Ban chỉ đạo Trung ương.

5. Phối hợp với các cấp, các ngành và đoàn thể, huy động nguồn lực, tập hợp lực lượng đẩy mạnh thực hiện và nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” và công tác gia đình.

6. Chỉ đạo tổ chức các hoạt động thông tin tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, các tầng lớp nhân dân trong thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, công tác gia đình và gắn với các phong trào thi đua yêu nước và thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

7. Tổ chức sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm, phổ biến nhân rộng các điển hình tiên tiến, các nhân tố mới trong phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, công tác gia đình và xây dựng đô thị văn minh; đề nghị UBND tỉnh và cơ quan có thẩm quyền khen thưởng các tập thể, cá nhân, hộ gia đình có thành tích xuất sắc.

8. Tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ tham gia công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và công tác gia đình.

Điều 4. Nhiệm vụ của Trưởng Ban chỉ đạo

1. Trưởng Ban chỉ đạo tỉnh chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về lãnh đạo, điều hành hoạt động của Ban chỉ đạo tỉnh.

2. Chỉ đạo xây dựng và thực hiện các chương trình, kế hoạch hoạt động của Ban chỉ đạo; ký ban hành các văn bản thuộc thẩm quyền của Ban chỉ đạo tỉnh.

3. Phân công nhiệm vụ cho Phó Trưởng ban và các thành viên Ban chỉ đạo tỉnh; chỉ đạo sự phối hợp hoạt động giữa các thành viên Ban chỉ đạo tỉnh, giữa Ban chỉ đạo tỉnh với Ban chỉ đạo cấp xã.

4. Triệu tập, chủ trì các cuộc họp của Ban chỉ đạo tỉnh; các Hội nghị triển khai công tác, sơ kết, tổng kết phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, công tác gia đình và xây dựng đô thị văn minh.

5. Tham mưu với Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh và Ban chỉ đạo Trung ương giải quyết những khó khăn, vướng mắc; đồng thời đề xuất kiến nghị, giải pháp thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, công tác gia đình và xây dựng đô thị văn minh ở địa phương.

6. Quyết định thành lập Tổ giúp việc để tham mưu, giúp việc cho Ban chỉ đạo.

Điều 5. Nhiệm vụ của Phó Trưởng Ban chỉ đạo

1. Thay mặt Trưởng Ban chủ trì các cuộc họp của Ban chỉ đạo tỉnh, các hội nghị triển khai công tác, sơ kết tổng kết khi được Trưởng Ban chỉ đạo uỷ quyền.

2. Giúp Trưởng Ban chỉ đạo đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của các sở, ban, ngành thành viên Ban chỉ đạo tỉnh và Ban chỉ đạo cấp xã trong việc triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá”, công tác gia đình và xây dựng đô thị văn minh.

3. Thay mặt Trưởng Ban chỉ đạo, xử lý công việc thường xuyên của Ban chỉ đạo; ký các văn bản khi được Trưởng Ban chỉ đạo uỷ quyền và các văn bản theo chức năng nhiệm vụ được phân công

4. Tham mưu xây dựng chương trình, nội dung các cuộc họp, hội nghị của Ban chỉ đạo; định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Ban chỉ đạo Trung ương.

5. Định kỳ hàng năm xây dựng kế hoạch kiểm tra việc triển khai thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và công tác gia đình đối với Ban chỉ đạo cấp xã.

6. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban chỉ đạo phân công.

Điều 6. Nhiệm vụ của các thành viên Ban chỉ đạo

1. Trực tiếp chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, công tác gia đình và đô thị văn minh theo chức năng, nhiệm vụ của sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và theo Kế hoạch, Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo.

2. Xây dựng và chỉ đạo tổ chức thực hiện các chương trình phối hợp liên ngành, lồng ghép thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá”, công tác gia đình và đô thị văn minh vào nhiệm vụ của sở, ban, ngành, đoàn thể. Chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban chỉ đạo về các nhiệm vụ được phân công phụ trách.

3. Hằng năm xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công để chỉ đạo tổ chức thực hiện đạt hiệu quả. Định kỳ báo cáo về Ban chỉ đạo tỉnh theo quy định.

4. Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Ban chỉ đạo, chuẩn bị ý kiến đóng góp về các vấn đề thuộc nội dung chương trình họp của Ban chỉ đạo. Trong trường hợp không thể tham dự, phải báo cáo và được sự đồng ý của người chủ trì; trường hợp uỷ quyền cho người dự họp thay phải có ý kiến bằng văn bản.

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban chỉ đạo phân công.

Chương III

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 7. Quan hệ của Ban chỉ đạo tỉnh với các cơ quan, đơn vị, địa phương

1. Đối với Tỉnh uỷ, HĐND, UBND tỉnh: Nghiên cứu đề xuất trình Tỉnh uỷ, HĐND và UBND tỉnh về chương trình, kế hoạch hành động, cơ chế chính sách nhằm khuyến khích người dân tham gia thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, công tác gia đình, nâng cao chỉ số hạnh phúc cho người dân và xây dựng đô thị văn minh trên địa bàn tỉnh. Tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, công tác gia đình, nâng cao chỉ số hạnh phúc cho người dân và xây dựng đô thị văn minh với Tỉnh uỷ, HĐND và UBND tỉnh theo quy định.

2. Đối với Ban chỉ đạo Trung ương: Chịu sự hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ và kiểm tra, đôn đốc của Ban chỉ đạo Trung ương về phong trào, của Bộ Văn hóa TT&DL về công tác gia đình và xây dựng đô thị văn minh. Kịp thời báo cáo kết quả, đề xuất các giải pháp và kiến nghị sửa đổi, bổ sung các quy định không còn phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương.

3. Đối với các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh: Phối hợp chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, công tác gia đình, nâng cao chỉ số hạnh phúc cho người dân và xây dựng đô thị văn minh trên địa bàn tỉnh.

4. Đối với các xã, phường trong tỉnh: Chỉ đạo, hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ, theo dõi, kiểm tra đôn đốc việc triển khai thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, công tác gia đình, nâng cao chỉ số hạnh phúc cho người dân và xây dựng đô thị văn minh của Ban chỉ đạo các xã, phường trong tỉnh.

Điều 8. Chế độ làm việc

1. Trưởng Ban chỉ đạo, Phó trưởng Ban chỉ đạo và các thành viên Ban chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm; có trách nhiệm tham gia đầy đủ các hoạt động của Ban chỉ đạo, thực hiện và chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban chỉ đạo về những nhiệm vụ được phân công.

2. Theo đề nghị của các cơ quan, đơn vị thành viên Ban chỉ đạo, Trưởng ban trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định bổ sung, thay thế thành viên Ban chỉ đạo khi có sự thay đổi.

Điều 9. Sử dụng con dấu

1. Trưởng ban được sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân tỉnh trong công tác chỉ đạo, điều hành hoạt động của Ban chỉ đạo.

2. Phó Trưởng ban được sử dụng con dấu của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch trong công tác chỉ đạo, điều hành hoạt động của Ban chỉ đạo thuộc phạm vi trách nhiệm được giao.

Điều 10. Chế độ hội họp

1. Họp Ban chỉ đạo: 01 năm/lần

2. Hội nghị Sơ kết cấp tỉnh: 02 năm/ lần.

3. Hội nghị Tổng kết cấp tỉnh: 05 năm/ lần.

4. Trường hợp cần thiết Trưởng Ban chỉ đạo có thể triệu tập họp bất thường.

Điều 11. Chế độ báo cáo

1. Các cơ quan thành viên Ban chỉ đạo, Ban chỉ đạo các xã, phường báo cáo bằng văn bản tình hình thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, công tác gia đình, nâng cao chỉ số hạnh phúc cho người dân và xây dựng đô thị văn minh gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (cơ quan Thường trực Ban chỉ đạo tỉnh) định kỳ 6 tháng (*trước ngày 05/6*), hàng năm (*trước ngày 25/11*) và khi có yêu cầu.

2. Ban chỉ đạo tỉnh báo cáo bằng văn bản tình hình thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, công tác gia đình, nâng cao chỉ số hạnh phúc cho người dân và xây dựng đô thị văn minh với Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, Ban chỉ đạo Trung ương, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch trước ngày 30/11 hàng năm và khi có yêu cầu.

Điều 12. Công tác kiểm tra

1. Ban chỉ đạo tỉnh tổ chức kiểm tra tình hình, kết quả thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, công tác gia đình, nâng cao chỉ số hạnh phúc cho người dân và xây dựng đô thị văn minh đối với cấp xã hàng năm.

2. Liên đoàn lao động tỉnh phối hợp với cơ quan thường trực Ban chỉ đạo và các ngành thành viên Ban chỉ đạo xây dựng kế hoạch kiểm tra các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hoá hàng năm.

Điều 13. Kinh phí hoạt động của Ban chỉ đạo

1. Kinh phí hoạt động của Ban chỉ đạo tỉnh do ngân sách tỉnh bảo đảm và được bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Kinh phí hoạt động của các ngành thành viên Ban chỉ đạo tỉnh được bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm của các cơ quan.

2. Kinh phí hoạt động của Ban chỉ đạo cấp xã được bố trí trong dự toán ngân sách của Ủy ban nhân dân cấp xã.

3. Việc sử dụng kinh phí bảo đảm hoạt động của Ban chỉ đạo thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 14. Các thành viên Ban chỉ đạo tỉnh, Trưởng Ban chỉ đạo các xã, phường chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

Điều 15. Trưởng Ban chỉ đạo các xã, phường căn cứ vào quy định của Trung ương và Quy chế này, ban hành Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và công tác gia đình cấp xã.

Điều 16. Trong quá trình thực hiện, nếu cần có sự bổ sung, điều chỉnh Quy chế để phù hợp với thực tiễn, đề nghị các ngành thành viên Ban chỉ đạo tỉnh có ý kiến bằng văn bản gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (cơ quan Thường trực Ban chỉ đạo tỉnh) tổng hợp, báo cáo Ban chỉ đạo tỉnh xem xét quyết định./.
